

**ĐỀ ÁN TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TỪ XA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC  
(NEU-ELEARNING) NĂM 2022**

*(Ban hành theo Quyết định số 2408 ngày 02/12/2021 của Hiệu trưởng)*

**1. Thông tin chung**

**1.1. Giới thiệu về Trường Đại học Kinh tế Quốc dân**

**1.1.1 Tên trường: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân**

Tên tiếng Anh: National Economics University (NEU)

**1.1.2. Sứ mệnh của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân:**

Trường đi tiên phong trong đổi mới, phát triển và phổ biến tri thức về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; thu hút và đào tạo nhân tài; cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, phụng sự sự nghiệp phát triển bền vững của đất nước.

Trường đào tạo ra các nhà lãnh đạo và những doanh nhân hàng đầu của Việt Nam.

Trường là một trung tâm nghiên cứu xuất sắc, đề xuất xây dựng đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và tư vấn giải pháp cho các địa phương, tổ chức, doanh nghiệp.

**1.1.3. Địa chỉ liên hệ**

Địa chỉ: Số 207 Đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Cổng thông tin điện tử: [www.neu.edu.vn](http://www.neu.edu.vn), [www.dec.neu.edu.vn](http://www.dec.neu.edu.vn);

Điện thoại liên hệ: 0243.628.1188

Trung tâm Đào tạo từ xa – Trường ĐH Kinh tế Quốc dân, Phòng 103, Tòa A1

**1.2. Giới thiệu về Chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học (NEU-Elearning)**

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân bắt đầu phát triển hình thức đào tạo từ xa vào tháng 11 năm 2006 theo quyết định phê duyệt cho phép mở khóa đào tạo theo hình thức giáo dục từ xa số 7022/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã giao cho Trung tâm Đào tạo từ xa chịu trách nhiệm phát triển chương trình, tổ chức và quản lý chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

Chương trình đào tạo từ xa của Trường đến nay đã thu hút trên 20.000 sinh viên tham gia học tập. Với sự phát triển của hệ thống công nghệ thông tin quản lý, hệ thống quản lý học tập trực tuyến đồng bộ LMS (Learning Management System) đã hỗ trợ tối đa cho sinh viên trong việc tiếp cận thông tin và kiến thức. Chương trình đào tạo được xây dựng và phát triển tương đương với chương trình đào tạo chính quy hiện hành. Sinh viên chủ động học tập và tương tác với giảng viên trên hệ thống LMS. Sinh viên được tiếp cận

hệ thống học liệu điện tử đã được thiết kế hoàn chỉnh (gồm video audio, bài giảng, tài liệu hướng dẫn học tập, hệ thống câu hỏi...). Với hệ thống học liệu đầy đủ, đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, hệ thống quản lý học tập tiên tiến sẽ mang lại cho sinh viên cơ hội học tập tốt nhất tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Sau khi hoàn thành các học phần trong chương trình đào tạo và được xét tốt nghiệp, sinh viên được cấp Bằng đại học theo ngành của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

## **2. Thông tin tuyển sinh đào tạo từ xa trình độ đại học (NEU-Elearning) năm 2022**

### **2.1. Đối tượng tuyển sinh**

Là công dân Việt Nam hoặc công dân nước ngoài, đã tốt nghiệp từ trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương trở lên (sau đây gọi chung là tốt nghiệp THPT), không giới hạn độ tuổi và có mong muốn được học tập.

Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với công dân nước ngoài, phải có khả năng giao tiếp được bằng ngôn ngữ sử dụng trong chương trình đào tạo và đảm bảo các quy định theo quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam hiện hành.

### **2.2. Phạm vi tuyển sinh**

Chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học (NEU-Elearning) của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tuyển sinh trên cả nước và quốc tế.

### **2.3. Phương thức tuyển sinh**

#### **2.3.1 Xét tuyển thẳng một trong hai đối tượng sau đây:**

a) Đối tượng được xét tuyển thẳng theo quy định tại mục a, b, c và e khoản 2 điều 7 Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành.

b) Đối tượng đã có bằng tốt nghiệp đại học.

#### **2.3.2 Xét tuyển sử dụng kết quả học tập ở các bậc học trước**

##### **2.3.2.1. Đối với đối tượng có bằng tốt nghiệp Cao đẳng**

Xét tuyển theo điểm trung bình chung toàn khóa học trên bằng điểm ở bậc Cao đẳng (theo thang điểm 10).

##### **2.3.2.2. Đối với đối tượng có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương**

Thí sinh lựa chọn một trong hai tổ hợp điểm xét tuyển sau:

**Tổ hợp điểm 1:** Kết quả học tập của 03 môn Toán, Ngoại ngữ và Ngữ văn lớp 12 được ghi trong học bạ. Học bạ sử dụng xét tuyển tại các trường Trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên cấp hoặc trong học bạ/bảng điểm về việc học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành cấp cho người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp.



**Tổ hợp điểm 2:** Kết quả điểm của kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia: 3 bài thi/môn thi Toán, Ngoại ngữ và Ngữ văn trong các bài thi/môn thi của kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia.

#### 2.4. Thời gian, địa điểm và chỉ tiêu tuyển sinh

##### 2.4.1. Thời gian tuyển sinh

Chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (NEU-Elearning) tuyển sinh theo từng đợt trong năm. Mỗi năm dự kiến sẽ có 8 đợt tuyển sinh. Lịch tuyển sinh cụ thể từng đợt sẽ được đề cập trong Thông báo tuyển sinh từng đợt. Kết quả tuyển sinh của các đợt là độc lập với nhau.

##### 2.4.2. Địa điểm tuyển sinh

Tuyển sinh khu vực miền Bắc tại Thành phố Hà Nội các đợt 1,3,5,7

Tuyển sinh khu vực miền Trung tại Tỉnh Bình Định và miền Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh các đợt 2,4,6,8

##### 2.4.3. Chỉ tiêu tuyển sinh 2022

**Bảng 1: Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022**

TỔNG CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM 2022											
TT	Mã ngành	Ngành/ Chương trình	Đợt 1	Đợt 2	Đợt 3	Đợt 4	Đợt 5	Đợt 6	Đợt 7	Đợt 8	Tổng chỉ tiêu
		<b>Tổng</b>	<b>400</b>	<b>400</b>	<b>400</b>	<b>400</b>	<b>400</b>	<b>400</b>	<b>400</b>	<b>400</b>	<b>3200</b>
1	7340301	Kế toán	100	100	100	100	100	100	100	100	800
2	7380107	Luật kinh tế	70	70	70	70	70	70	70	70	560
3	7340205	Ngân hàng	50	50	50	50	50	50	50	50	400
4	7340101	Quản trị kinh doanh	155	155	155	155	155	155	155	155	1240
5	7380101	Luật	13	13	13	13	13	13	13	13	104
6	7340202	Tài chính doanh nghiệp	12	12	12	12	12	12	12	12	96

Chỉ tiêu tuyển sinh giữa các ngành và giữa các đợt tuyển sinh có thể thay đổi bù trừ cho nhau tùy thuộc vào nhu cầu xã hội nhưng tổng chỉ tiêu tuyển sinh cả năm không đổi.

#### 2.5. Nguyên tắc xét tuyển từng đợt tuyển sinh

Nguyên tắc xét tuyển sẽ lấy theo thứ tự ưu tiên sau đến khi hết chỉ tiêu:

Nhóm đối tượng 1: Đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học.

Nhóm đối tượng 2: Đối tượng có bằng tốt nghiệp cao đẳng.

Nhóm đối tượng 3: Đối tượng có bằng tốt nghiệp THPT, xét tuyển theo tổ hợp điểm

3 môn Toán, Ngoại ngữ và Ngữ văn trong bảng điểm học bạ lớp 12 hoặc kết quả thi THPT Quốc gia.

Trong trường hợp vượt tổng chỉ tiêu tuyển sinh, việc xem xét trúng tuyển được thực hiện theo tiêu chí phụ sau:

Với nhóm đối tượng 1 và 2: Tiêu chí phụ để xét tuyển là điểm môn Ngoại ngữ (theo thang điểm 10) trong bảng điểm đại học/cao đẳng, nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp. Nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì sử dụng tiêu chí phụ thứ 2 là điểm môn Toán trong bảng điểm đại học. Trường hợp có nhiều học phần/môn Toán, Ngoại ngữ, Ngữ văn trong bảng điểm thì chọn học phần/môn có điểm cao nhất để xét tuyển.

Với nhóm đối tượng 3: Tiêu chí phụ để xét tuyển là điểm môn Ngoại ngữ (trong tổ hợp điểm xét tuyển) nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp. Nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì sử dụng tiêu chí phụ thứ 2 là điểm môn Toán (trong tổ hợp điểm xét tuyển).

Căn cứ vào chỉ tiêu của từng đợt và căn cứ vào nhu cầu xã hội, Hội đồng tuyển sinh sẽ quyết định điểm trúng tuyển từng đợt.

Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng Tuyển sinh Trường quyết định.

## 2.6. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào là **15 điểm** (tổng điểm 3 môn Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ theo kết quả học tập của lớp 12 hoặc điểm thi trong kỳ thi THPT Quốc gia) và không có điểm nào trong tổ hợp dưới 5,0.

## 2.7. Thông báo tuyển sinh

Căn cứ đề án tuyển sinh hằng năm, Trường sẽ thông báo tuyển sinh theo từng đợt trước ngày xét tuyển 02 tháng. Thông báo tuyển sinh bao gồm các nội dung chính: đối tượng tuyển sinh, phạm vi tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, mức học phí và các khoản phải thu khác.

## 2.8. Hồ sơ và quy trình đăng ký tuyển sinh

### 2.8.1. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh

- Phiếu Đăng ký tuyển sinh (theo mẫu);
- Bản sao công chứng bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học/cao đẳng/THPT hoặc tương đương và Giấy chứng nhận kết quả thi THPT Quốc gia (đối với thí sinh lựa chọn **tổ hợp điểm 2**). Trường hợp chỉ có giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời thì được chấp nhận và phải nộp lại bản sao công chứng bằng tốt nghiệp sau 6 tháng kể từ ngày cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (3 bản);
- Bản sao công chứng Giấy khai sinh;
- Bản sao công chứng Căn cước công dân;
- 2 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh ở mặt sau ảnh;



- Đối với người học là công dân người nước ngoài có thêm các giấy tờ khác theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- Thí sinh có bằng tốt nghiệp do các cơ sở đào tạo của nước ngoài cấp phải có Giấy xác nhận của Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **2.8.2. Quy trình đăng ký tuyển sinh**

- Trường ra thông báo tuyển sinh, thông báo trên website của Trường.
- Thí sinh hoàn thiện hồ sơ đăng ký tuyển sinh theo mẫu (theo thông báo tuyển sinh hoặc thông tin tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử của Trường).
- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh và lệ phí hồ sơ + xét tuyển cho Trường theo thông báo tuyển sinh.
- Trường thực hiện các công tác xét tuyển và ra quyết định trúng tuyển.
- Thí sinh nhận kết quả trúng tuyển và làm các thủ tục nhập học theo hướng dẫn.

### **2.9. Tổ chức nhập học**

Sau khi có quyết định trúng tuyển và thông báo nhập học, sinh viên nhập học và đăng ký học tập theo thông báo của Trường vào trước ngày khai giảng. Sau khi nhập học thành công, sinh viên sẽ được Trường cấp tài khoản học tập, thông báo các quy định về đào tạo, kế hoạch học tập, nhận cán bộ chủ nhiệm và quản lý học tập, hướng dẫn đăng ký học tập, nộp học phí và các khoản lệ phí khác (nếu có), được tư vấn sử dụng dịch vụ hỗ trợ đào tạo với phương thức tổ chức đào tạo qua hệ thống LMS (Learning Management System).

Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trong thời gian thông báo nhập học (nộp học phí và đăng ký học trước ngày khai giảng). Quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem như từ chối nhập học và trường được xét tuyển thí sinh khác trong các đợt tiếp theo (nếu có).

### **2.10. Hình thức học tập**

Hình thức học tập không tập trung, lấy tự học là chủ yếu kết hợp với sự hướng dẫn học tập của giảng viên trên hệ thống quản lý học tập LMS. Mỗi học phần sinh viên được tiếp cận với bộ học liệu điện tử đầy đủ, có sự hướng dẫn và giải đáp thắc mắc của giảng viên thông qua hệ thống diễn đàn và chủ đề thảo luận lớp học. Trong điều kiện bình thường, thi kết thúc học phần được tổ chức tại trường và các trạm đào tạo từ xa. Trong điều kiện bình thường mới, Nhà trường có thể lựa chọn tổ chức thi online kết thúc học phần.

Sinh viên tích lũy đủ tín chỉ trong Chương trình đào tạo để được xét tốt nghiệp. Một năm, Trường tổ chức 3 đến 5 đợt học để sinh viên tích lũy tín chỉ theo từng học phần. Mỗi học phần được tổ chức trong 9 tuần học trên nền tảng hệ thống quản lý học tập (LMS).

## 2.11. Lệ phí xét tuyển và học phí

Lệ phí hồ sơ xét tuyển và học phí gồm:

Lệ phí hồ sơ + xét tuyển: 200.000 đồng/hồ sơ (không hoàn lại)

Học phí: 470.000 đồng/1 tín chỉ (không có sự khác biệt học phí giữa các ngành)

Toàn bộ học phí chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học được tính theo tín chỉ, tổng cả khóa học khoảng 128 đến 131 tín chỉ.

Lệ phí và học phí có thể được thay đổi hằng năm theo quy định của Nhà nước nhưng tăng không quá 10%/năm.

## 3. Các điều kiện đảm bảo chất lượng và thông tin cần thiết khác

### 3.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học Chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học (NEU – Elearning)

#### 3.1.1. Đội ngũ giảng viên

Chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học (NEU- Elearning) do các giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân giảng dạy.

Đội ngũ giảng viên bên ngoài và cộng tác viên (nếu có) đều do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân mời giảng và ký hợp đồng giảng dạy.

**Bảng 2: Số lượng giảng viên Đại học Kinh tế Quốc dân**

TT	Trình độ	Giảng viên cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng	GV thỉnh giảng thực hành
1	Giáo sư	17	1	0
2	Phó giáo sư	109	24	0
3	Tiến sĩ	243	57	1
4	Thạc sĩ	339	51	49
5	Đại học	7	0	0
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>715</b>	<b>133</b>	<b>50</b>

*Nguồn: P. Tổ chức Cán bộ Trường ĐH Kinh tế Quốc dân, tính đến ngày 10/11/2021*

#### 3.1.2. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu

##### 3.1.2.1. Hạ tầng Công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo e-Learning và Công nghệ thông tin đào tạo qua mạng

Công nghệ thông tin điện tử đào tạo qua mạng tích hợp các hệ thống, chức năng sau đây:

##### a) Hệ thống quản lý học tập (LMS)

- Cho phép người học truy cập vào các nội dung học tập qua mạng như đã đăng ký và có thể tự học tập, tự đánh giá, nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập

- Cho phép cơ sở đào tạo quản lý điểm, tiến trình học tập của người học và các hoạt động của giảng viên, cố vấn học tập trên môi trường mạng.



- Cung cấp diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để người học có thể trao đổi với giảng viên các vấn đề liên quan đến học qua mạng.

b) Kho học liệu số gồm: giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, băng dữ liệu được số hóa, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học... phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của người học

c) Diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để trao đổi về học tập, giải đáp thắc mắc của người học có sự tham gia của giảng viên

d) Cung cấp thông tin liên quan đến đào tạo qua mạng gồm:

- Văn bản, quy chế, quy định liên quan đến đào tạo;
- Chương trình đào tạo, chương trình môn học, kế hoạch đào tạo;
- Kế hoạch học tập và hướng dẫn cách học tập, kiểm tra, đánh giá;
- Đường dẫn truy cập tới các nội dung học tập liên quan.

đ) Hệ thống tài khoản đăng nhập và thư điện tử cấp tới từng người học để trao đổi thông tin liên quan đến toàn bộ quá trình đào tạo qua mạng.

#### *Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet*

Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet có đủ băng thông, năng lực đáp ứng nhu cầu truy cập của người dùng, hạn chế xảy ra hiện tượng nghẽn mạng, quá tải.

#### *Hệ thống quản lý nội dung học tập*

- Cho phép tổ chức lưu trữ và phân phát các nội dung học tập tới người học
- Tích hợp hệ thống quản lý học tập với hệ thống quản lý nội dung học tập đảm bảo tính hiệu quả nhất.

#### *Học liệu điện tử*

- Học liệu điện tử có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo, có tính sư phạm cao, dễ dùng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học. Học liệu điện tử được chuẩn bị đầy đủ trước khi tổ chức khóa học.

- Phương thức cung cấp học liệu điện tử: Trực tuyến qua mạng Internet

#### *3.1.2.2. Thống kê số lượng, diện tích đất, diện tích sàn xây dựng:*

Tổng diện tích đất của trường: **123.552,10 m<sup>2</sup>**.

**Bảng 3: Thống kê số lượng và diện tích sàn xây dựng các phòng học và làm việc**

TT	Loại phòng	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu	496	101.863
1.1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	17	8.030

TT	Loại phòng	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )
1.2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	3	630
1.3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	159	56.543
1.4	Số phòng học dưới 50 chỗ	77	3.850
1.5	Số phòng học đa phương tiện	0	0
1.6	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu	240	32.810
2	Thư viện, trung tâm học liệu	30	10.440
3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập	7	5.360

(Nguồn: Báo cáo ba công khai của Trường)

### 3.1.2.3. Thống kê về học liệu trong thư viện

Hiện nay, Trường có hàng trăm ngàn đầu sách Việt văn và Ngoại văn, Trung tâm Thông tin thư viện có hệ thống máy tính dành cho quản lý, xử lý nghiệp vụ và phục vụ bạn đọc tra cứu tìm tin. Trường đang áp dụng quản trị Thư viện bằng phần mềm tích hợp hiện đại (Libol 6.0), xử lý hoàn toàn online trên nền Web.

Nguồn tài liệu phục vụ giảng dạy, nghiên cứu và học tập, cụ thể như sau:

- *Sách*: Tài liệu loại giáo trình, học liệu: 24.789 đầu sách:

- *Báo, tạp chí*: gồm 47 đầu báo, tạp chí chuyên ngành tiếng Việt (bản in); 1271 tạp chí điện tử đa ngành bằng tiếng Anh

- *Chuyên đề tốt nghiệp*: 6.453 chuyên đề tốt nghiệp.

- *Luận án, Luận văn*: 1.527 luận án tiến sỹ; 16.487 luận văn thạc sỹ; 783 đề tài nghiên cứu khoa học.

- *Tài liệu điện tử*: về nguồn tài liệu số:

+ Tài liệu nội sinh: luận văn thạc sỹ: 5.134; luận án tiến sỹ: 400

+ Tài liệu ngoại sinh:

Cơ sở dữ liệu (CSDL) online thuộc hàng đầu trong các trường đại học ở Việt Nam gồm các tạp chí, bài báo khoa học, luận văn, luận án chủ yếu là tiếng Anh: CSDL ProQuest Central (với gần 27.000 tài liệu fulltext), CSDL Emerald Insight (với 309 tạp chí của Nhà xuất bản này).

Sách điện tử - Ebook: Bộ 1.701 đầu sách điện tử Business Expert Press (BEP)

## 3.2. Thông tin tuyển sinh các năm

### 3.2.1. Quy mô tuyển sinh các năm

**Bảng 4: Quy mô tuyển sinh các năm**

TT	Ngành/Chương trình	Năm			
		2018	2019	2020	2021 *
1	Kế toán	61	291	731	780



2	Luật	107	356	612	-
3	Luật kinh tế	-	-	-	677
4	Quản trị kinh doanh	258	712	1423	1304
5	Tài chính Ngân hàng	3	84	223	238
	<b>Tổng cộng</b>	<b>429</b>	<b>1443</b>	<b>2989</b>	<b>2999</b>

*Ghi chú: "\*" : số liệu ước thực hiện*

### 3.2.2 Quy mô đào tạo và tốt nghiệp

**Bảng 5: Quy mô đào tạo và tốt nghiệp**

TT	Năm	Quy mô đào tạo	Tốt nghiệp
1	2018	6665	781
2	2019	6585	649
3	2020	8454	196
4	2021 (*)	9223	350

*Ghi chú: "\*" : số liệu ước thực hiện*

### 3.3. Theo dõi sinh viên sau tốt nghiệp

Sau tốt nghiệp, có những phản hồi rất tích cực từ phía sinh viên như thay đổi công việc tốt hơn, trình độ chuyên môn được nâng lên, được thăng chức trong công việc, thu nhập tăng lên và có nền tảng kiến thức vững vàng hơn trong xử lý công việc. Hiện tại cũng đã có rất nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo từ xa đã tiếp tục đăng ký chương trình học Thạc sĩ tại Trường.

## 4. Tổ chức thực hiện

Căn cứ vào đề án tuyển sinh, Trung tâm Đào tạo từ xa phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật, của Trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình thực hiện Đề án, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh Trường xem xét điều chỉnh.

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2021



**PGS.TS. Phạm Hồng Chương**